

HỘI GẦU - TÀO CỦA NGƯỜI HMÔNG

MÃ A LÊNH - LY SEO CHÚNG

Hội "Gầu tào" là lễ hội quan trọng của người Hmông. Lễ hội mở ra nhằm một trong hai mục đích cầu phúc hoặc cầu mệnh. Một gia đình nào đó không có con phải làm lễ nhờ thầy cúng bói xin cho mở hội "Gầu tào" nhằm cầu mong có con - đó là hội cầu phúc. Một gia đình khác gia chủ bị ốm đau bệnh tật, con cái yếu ớt, thậm chí có đứa con bị chết cũng nhờ thầy cúng bói xin mở hội "Gầu tào" - đó là hội cầu mệnh.

Ngay từ cuối tháng chạp khi được thầy cúng bói xin mở hội, gia đình mở hội cầu phúc phải nhờ anh trai, chị dâu (những người có cả con trai và con gái) vào rừng chặt cây mai cao to không cụt ngọn, ngọn dài có lá về dựng nêu. Riêng gia chủ cầu mệnh, mong mọi người trong gia đình được khoẻ mạnh xin đuổi hết bệnh tật ốm đau, làm ăn tấn tới, phải cử hai thanh niên khoẻ mạnh trong dòng họ vào rừng chặt cây mai về dựng nêu. Lễ dựng nêu được tổ chức từ ngày 26 đến ngày 29 tết. Địa điểm trồng cây nêu (cũng là địa điểm mở hội) là một quả đồi gần đường đi, tương đối bằng phẳng, đánh bớt gốc cây, dọn sạch các bụi cây lúp xúp. Cây nêu được chôn ngay trên đỉnh đồi. Nếu lễ hội được chia làm ba năm (tổ chức suốt ba năm liền) thì mỗi năm chỉ dựng một cây nêu bằng cây mai. Nhưng nếu lễ hội tổ chức gộp một lần thì phải chôn dựng ba cây nêu theo hình tam giác cân ở giữa đỉnh đồi. Trên gần ngọn nêu treo 3 miếng vải lanh với 3 màu : đen, trắng, đỏ khác nhau. Ở Pha Long Mường Khương chỉ treo một miếng vải đỏ và dải vải đen. Ở Sa Pa lại chỉ treo một dải vải đỏ. Phía dưới sợi vải, treo lủng lẳng bầu rượu ngon và một dây tiền giấy bằng giấy bản. Khi dựng xong cây nêu, gia chủ còn làm lễ cúng ở ngay chân cột nêu mời tổ tiên và các thần phù hộ cho có con, mọi thành viên đều khoẻ mạnh, bằng an kế tục việc làm ăn theo dòng họ.

Khi cây nêu được dựng lên, các làng gần, làng xa biết rằng tết năm nay sẽ mở hội "Gầu tào". Mọi người nô nức chuẩn bị dự hội. Thời gian mở hội thường từ ngày mồng một đến ngày 15 tháng giêng. Nhưng nếu hội tổ chức 3 năm liền thì mỗi năm tổ chức 3 ngày liền, hội làm gộp một năm sẽ tổ chức 9 ngày.

Ở Sa Pa, sáng ngày mồng một tết làm lễ mở hội (ở Mường Khương mở hội vào ngày mồng 3 tết). Sau phần cúng khai hội của thầy cúng mọi người tích cực tham gia các cuộc thi trò chơi.

Sáng mồng một tết, mọi người tụ tập đến sân hội. Sân hội ngày này đã dựng thêm nhiều lều lợp lá cây cho người già ăn uống chúc tụng, sân chơi được dọn ra cho trẻ em đánh quay, những dây ống hát được chằng lên, sân bắn nỏ, bắn cung, sân múa khèn, đường đua ngựa cũng được qui định và bài trí đơn giản. Mỗi sân đều đã cất cử người *quán xử* (chủ sự). Gia chủ là người có quyền lớn nhất đối với toàn hội, nhưng bên cạnh gia chủ, sẽ có hai đến ba trung niên hay ông già thạo đường ăn nói thay mặt cho gia chủ giải quyết mọi sự. Ngoài ra cần có *xử quan* (quản lý) chăm lo việc ăn uống, có *hầu pâu tờ* (quản củi đuốc), *hoan pâujê* (trông nom xay giã giần sàng) cùng với xử

quan. Tại đây khi làm những thủ tục lễ bái, hầu hết là dùng những từ hoa mỹ (pàng lù) thanh cao, những câu ví mỹ miều, những câu tục ngữ (lù tà) khoa trương.

Khách ngoài họ, khách đường xa đến, người thì ống gạo, người thì thố ngô, người thì hũ rượu, người xách đôi gà, ai mang đến đều phải vào làm lễ cầu chúc gia chủ trước tiên, sau là cầu chúc cho mọi người yên vui khoẻ mạnh, tiếp nữa là cầu chúc cho mùa màng bội thu, lợn gà đầy chuồng, đầy sân. Chủ nhà nói lời cảm tạ và biết ơn ghi sâu lòng tốt của khách.

Khách gần khách xa người già, người trẻ ai thích chơi trò gì tìm đến sân ấy. Đám hội nào cũng nườm nượp. Xứ quan, quan xử cùng gia chủ các thầy mo và một số người khác sau những cuộc đón khách trọng thể, họ công bố mở hội bằng một cuộc lễ nhẹ nhàng, rồi bắt tay đến khai mạc từng đám chơi.

Đám bắn thi cung nỏ qui định tiêu điểm bằng một lá nhỏ, hiện một hột ngô, trước là tĩnh sau là động, di chuyển nhanh như chim bay hay sóc lặn bụi. Lần lượt từng người một vào bắn, có thể dàn hàng ngang bắn đồng thời, nhưng rồi vẫn phải từng người phân thắng bại. Người thiện xạ sẽ được ban tổ chức ban thưởng một bầu rượu ngon.

Đám chơi quay thu hút hết các em nhỏ và cả những người vào tuổi thanh niên. Quay to, quay nhỏ đủ cỡ được trưng ra. Trò chơi trẻ em thì nhiều vô kể ngay cạnh bãi quay, vắn gậy nhảy sào, mi ni nào tấu si (như trò bịt mắt bắt dê của nhiều dân tộc khác), chơi đu quay, nhảy ngựa, đánh cầu. Song nổi bật nhất, hào hứng nhất vẫn là trò đánh quay. Con quay làm bằng gỗ cứng : đinh, lim, trò chỉ và có 2 loại quay. ở các làng Hmông phía Tây sông Hồng (Bát Xát, Sa Pa) các bạn trẻ thường dùng con quay đẽo tròn, phần trên gọt tròn, nhẵn và có núm phần dưới hơi nhọn, ngay đỉnh nhọn có đóng một chiếc đinh. Chiếc quay nặng từ 0,2 đến 0,5 kg. Ở miền Đông sông Hồng, người Hmông lại dùng quay to, nặng hơn, cao từ 12 - 14 cm, đường kính 5 cm, nặng từ 0,4 đến 1 kg. Ai có những con quay từ nửa cân (0,5 kg) trở lên đều được mọi người trầm trồ thán phục, coi như loại siêu nặng. Con quay ở miền Đông phần trên phẳng, phần dưới hơi nhọn, dáng thô, nặng hơn quay miền Tây. Dây đánh quay được tết bằng sợi lanh hoặc vỏ cây đào rừng. Sợi dây dài 1 sải, sải rưỡi tùy theo chiếc quay to hay nhỏ.

Đánh quay có 2 hình thức chủ yếu là thi quay tít và chơi quay. Đầu tiên các bạn trẻ thường chỉ quay tít. Một vòng tròn được vạch trên đất bằng, cách vạch người đứng thì từ 5 - 7m, mọi người đứng dàn hàng ngang ở vạch thi đấu, khoảng cách vừa phải giữa những người tham dự để khi vung tay khỏi va chạm vào nhau. Chủ trò hô lên một tiếng, những con quay lao vút vào vòng quay phát ra những tiếng kêu vo vo, vù vù quay tít, con quay nào quay lâu nhất sẽ được mọi người trầm trồ khen ngợi. Con nào nhảy chồm chồm vượt ra khỏi vòng tròn rồi đổ lăn chiêng ra là chưa đạt, chủ nhân của nó tui nghiêng, có khi phải đẽo lại chiếc khác. Có nơi người chủ quay còn dùng dây quất vào cạnh tròn của con quay, tạo ra một lực tiếp tuyến để nuôi quay quay được tít lâu hơn.

Trò chơi quay bao giờ cũng thu hút được nhiều người chơi, nhiều khán giả hâm mộ. Ai có con quay quay chậm nhất phải thả ra khoảng trống trước mặt để làm môi, con quay môi đang nhảy nhót, quay vù vù. Bỗng một người khác vung tay lên, một con quay từ trên bổ xuống giáng mạnh vào con quay môi. Có con quay khi bị giáng mạnh còn bị vỡ toác làm hai. Tiếng xuyết xoa khen ngợi nổi lên. Nếu chơi không trúng, con quay chơi lại chết trước con môi, thì con quay chơi lại phải thay thế con môi.

Ở Bắc Hà - Lào Cai, chơi quay được tiến hành ở ba bậc (mỗi bậc cách nhau 5m). Người thua cuộc ở bậc 1 sẽ làm mỗi ở các bậc tiếp theo. Chơi quay ở từng bậc, đòi hỏi người chơi vừa phải nhìn cho tinh, liệng trúng đích vừa phải khoé để liệng quay ở xa. Hoặc trong thể thức chơi, có tốp thanh niên không bằng lòng với thể thức cũ, còn thi quay ở trên không, xem quay của ai quay lâu và quay cao nhất. Thi quay, chơi quay, tạo cho cánh tay thêm rắn chắc, con mắt thêm tinh nhanh, làm cơ sở để khi đến tuổi trưởng thành, luyện tập môn võ ném quả cân xa 15 - 25m vẫn trúng đích diệt kẻ thù.

Đám múa khèn thật là rộn ràng, nhân dân quay quanh người múa, buông tay, nghiêng mình kính cẩn chiêm ngưỡng những tài hoa xuất chúng. Người múa đi những đường lượn, đường vòng, nước đi, nước lùi, khi thì như con nai in trên thảm cỏ, khi như cơn gió mát lướt nhẹ qua rừng cây, khi thì như con công đứng chụm chân xoè cánh. Kết thúc bài, người múa lại thổi bài mời mọc rồi người khác bước ra sân, ra bái chào, không để cho tiếng khèn bị đứt quãng. Người vừa biểu diễn xong, bước ra khỏi sân bao giờ cũng được đem những đôi chén rượu tới rồi chia ra với một sự trọng vọng đặc biệt.

Đám hát *gầu plênh* hát tình ca hát đối đáp, trao duyên hát vui hội hè thường có mặt những thanh niên trai gái đang độ thanh xuân. Họ hát để thi thố tài nghệ, và cũng là để tìm hiểu nhau. Những bài hát thường là sang tấc thì (gầu chữ zì). Đám hát không thiếu những người đã định nơi chốn bởi vì đã được luật hội cho phép và cấm kỵ không được ghen tuông ích kỷ; hơn nữa đám hát luôn có người kiểm soát nên ai có vô ý sắp lại gần nhau sẽ có ngay chiếc gậy trúc của người kiểm soát trở vào giữa nhắc luật, và hai người cách ra phải. Song nhiều chiếc gậy thường mãi xem thổi khèn hoặc lử dử lử dử với bầu rượu nên có quên nhiệm vụ là điều dễ hiểu. Trong đám hát, những người đã định nơi chốn thường lui tới bên những chiếc ống hát. Từ ống mai đầu này tới ống mai đầu kia cách khoảng 100 - 200m là một sợi tơ tằm vàng óng nối liền, mỗi ống bắc trên một cây dọc cao vừa tầm người đứng. Khi người đầu này hát thì người đầu kia áp tai lắng nghe, giọng hát truyền qua nguyên vẹn trên sợi dây.

Những người chơi nhị thổi sáo bịt và sáo lưới đồng, gảy đàn môi thì tùy thích nhập đám hoặc chơi riêng một mình. Trên khắp các triền núi, tiếng kèn lá bay bổng vang trời gọi mời nhau. Các cụ bà cũng kéo nhau ra hội món mèm kể chuyện này chuyện nọ hoặc chăm chú lời ăn tiếng nói, bước đi đứng, nếp váy áo cho con cháu. Các cụ ông rạng rỡ mặt mày bên những mâm rượu và chủ trì cho những cuộc lễ một cách cung kính. Một ngày ba bữa ăn sắp ngay tại hội, do những người phục vụ mang từ nhà gia chủ đến với rượu, thịt, cơm, nước đầy đủ. Xưa kia còn có chum rượu cần to, đặt ngay lại gốc cây nêu, vại to, vại nhỏ để trong những căn lều, những gốc cây, bụi cỏ có chiếc vò thì đựng rượu chua, chum thì rượu cần, có vại thì rượu nếp thơm, đều có cần, ai muốn uống bao nhiêu òu thích. Đêm đến, khách xa được mời về nhà gia chủ. Tại bãi hội, những đồng lửa được đốt lên mọi người tiếp tục cuộc vui. Ngày đầu tiên, sau khi làm lễ khai hội, nhà thầy mo nếu gần thì mọi người kéo vào nhà thầy làm lễ nhảy (dha thàng). Đám nhảy cũng sẽ tiếp diễn cho đến hết hội. Những năm không có hội, mọi người vẫn kéo đến nhà thầy mo cùng nhảy đồng (nhảy tập thể tốp nam hoặc tốp nữ).

Hình thức động tác nhảy rất đơn giản, một tốp nam hoặc một tốp nữ, thường là thanh, thiếu niên, đứng thành một hàng ngang trước bàn thờ. Cuộc nhảy mở đầu do thầy mo đánh chiêng. Chiêng đánh phía sau lưng tốp nhảy. Khi cả tốp nhảy đã run mạnh, (xem tiếp trang 31)